TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2020/KDTM-PT
Ngày: 04/6/2020
V/v: Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : **Bà Nguyễn Thị Thúy Hạnh**
Các thẩm phán: **Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh**
Ông Nguyễn Xuân Tuấn

Thư ký phiên tòa: **Bà Đoàn Phương Thảo -** Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hà Nội
Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Hường -** Kiểm sát viên

Trong các ngày 03 và 04/6/2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 31/2020/TLPT- KDTM ngày 09/01/2020, về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa". Do bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 33/2019/KDTM-ST ngày 21+24/10/2019 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 121/2020/QĐXXPT- KDTM ngày 24/4/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 187/2020/QĐ-HPT ngày 18/5/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng T
Trụ sở: Số 165B, HV, phường K, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.
Người đại diện theo pháp luật: **Ông Trương Văn N**. Chức vụ: Giám đốc Công ty.
Người đại diện theo ủy quyền: **Công ty Luật TNHH H** (Văn bản ủy quyền tháng 3/2020)
Người được ủy quyền lại: **Ông Phạm Văn H** - Sinh 1985 (Văn bản ủy quyền số 0903.01/2020/CV-LHB ngày 09/3/2020)
Các luật sư **Nguyễn Hồng Bh và Đỗ Mạnh L** - Công ty Luật TNHH H bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyên đơn.

Bị đơn: Công ty TNHH Thiết bị điện H

Địa chỉ: Số 200, ngõ 34A, phố T, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: **Ông Phan Dũng C (tức Phan H)**. Chức vụ: Giám đốc Công ty

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện TĐ

Địa chỉ: Ngõ 320, đường K, cụm X, phường H, quận T, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: **Ông Phạm Lương H** - Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền:**Ông Huỳnh Tấn Q** - Chức vụ: Phó Tổng giám đốc Công ty

Ông Tăng Ngọc M, Chức vụ: Giám đốc hành chính, nhân sự, pháp chế Công ty (Giấy ủy quền số 24+25/UQ-TGĐCT ngày 13/01/2020).

Luật sư **Nguyễn Thị Quế C** - Văn phòng luật sư T bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Công ty TNHH Thiết bị điện H và Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện TĐ.

(Nguyên đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, luật sư Quế C có mặt;

Bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, luật sư B, luật sư L vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Công ty TNHH Thiết bị điện H (Gọi là Công ty H) là đại lý của Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện TĐ (Gọi là Công ty TĐ). Ngày 20/8/2015, Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng T (Gọi là Công ty T) ký kết hợp đồng mua bán mang số 200815/HS/TN/HĐMB2015 với Công ty H. Nội dung hợp đồng thể hiện việc Công ty H bán cho Công ty T 414m dây cáp điện mang nhãn hiệu CADI-SUN (sản phẩm của Công ty TĐ) có tổng trị giá là 756.283.337đ.

Thực hiện hợp đồng, Công ty T đã thanh toán tiền mua hàng cho Công ty H vào 2 ngày 21/8/2015 và 04/9/2015.

Ngày 04/9/2015 Công ty TĐ thực hiện việc giao hàng cho Công ty T theo yêu cầu của Công ty H. Hàng giao là 02 cuộn cáp 322m và 92m. Việc giao nhận hàng được các bên thực hiện đầy đủ thể hiện tại các Phiếu xuất kho, Biên bản bàn giao hàng hóa, Phiếu xuất xưởng, phiếu bảo hành sản phẩm. Thời hạn bảo hành sản phẩm là 12 tháng kể từ ngày giao hàng (04/9/2015).

Quá trình lắp đặt cáp điện, Công ty T và tổ thi công phát hiện tình trạng cấp điện không đảm bảo an toàn (lỗi 10m dây cáp ở cuộn 322m) nên ngày 28/9/2015 Công ty T có công văn gửi Công ty H yêu cầu đổi hàng. Ngay sau khi nhận được thông báo này, Công ty H đã thông báo bằng email cho Công ty TĐ để khắc phục. Công ty TĐ đồng ý đổi lô hàng nêu trên tại nhà máy và hỗ trợ cho Công ty T 2.000.000đ.

Ngày 06/10/2015 Công ty T có yêu cầu bằng văn bản đề nghị Công ty H và Công ty TĐ nhanh chóng khắc phục lỗi kỹ thuật để giảm thiểu thiệt hại cho doanh nghiệp.

Sau đó Công ty T còn tự thuê giám định lô hàng lỗi và yêu cầu Công ty H, Công ty TĐ phải thanh toán các khoản tiền bao gồm tiền cáp (10m dây cáp bị lỗi) và tiền giám định, chi phí vận chuyển trả lại hàng. Công ty H và Công ty TĐ cũng chấp nhận thanh toán đủ số tiền

Công ty T yêu cầu bao gồm: Giá trị 10m dây cáp = 16.755.050đ + 10.000.00đ chi phí mà Công ty T đã thuê Công ty Điện lực thí nghiệm kỹ thuật cả 3 đoạn cáp. Tổng cộng 26.755.050đ. Công ty đã bố trí ngay lập tức xe đến Công ty T để nhận 10m dây cáp về và thanh toán tiền trả cho Công ty T nhưng sau đó Công ty T lại thay đổi ý kiến, không chấp nhận cho thực hiện yêu cầu mà chính mình đã đưa ra.

Công ty T khởi kiện đến Tòa án yêu cầu Công ty H và Công ty TĐ phải liên đới bồi thường thiệt hại cho Công ty T số tiền thiệt hại tính từ 25/9/2015 đến ngày 18/11/2015 là 2.343.441.728đ và buộc Công ty H phải nhận lại toàn bộ 04 cuộn dây cáp đã bán (Cuộn 322m đã được Công ty T cắt làm 03 cuộn: 10m và 118m; 194m và cuộn còn lại 92m). Đồng thời, Công ty H phải trả lại toàn bộ số tiền mua hàng đã nhận 756.283.337đ và tiền lãi từ số tiền này theo mức lãi suất cơ bản của Ngân hàng Nhà nước theo quyết định số 2968/QĐNHNN ngày 29/11/2010 là 10%/năm nhưng chỉ yêu cầu tính 9%/năm đến ngày 11/7/2019 là 289.185.013đ.

Ngày 11/7/2019 Công ty T rút phần yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại chỉ yêu cầu đòi khoản tiền mua hàng đã giao 756.283.337đ và tiền lãi 289.185.013đ.

Công ty H và Công ty TĐ không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty T vì cho rằng Công ty này đã có nhiều lần đưa ra các ý kiến giải quyết đối với 10m dây cáp bị lỗi đều được hai công ty thiện chí chấp nhận và đã nỗ lực khắc phục hậu quả lỗi hỏng nhưng sau đấy Công ty T liên tục thay đổi không chấp nhận cho đối tác thực hiện những yêu cầu mình đề ra.

Công ty H và Công ty TĐ chỉ đồng ý thanh toán cho Công ty T số tiền 26.755.050đ theo đúng yêu cầu trước đây của Công ty T bao gồm 16.755.050đ (Giá trị 10m dây cáp bị lỗi) + 10.000.000đ chi phí Công ty T đã thuê Công ty Điện lực Quảng Ninh thí nghiệm kỹ thuật.

Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 33/2019/KDTM-ST ngày 21,24/10/2019 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đã xử và quyết định:

"1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng T đối với Công ty TNHH Thiết bị Điện H.

- Buộc Công ty TNHH Thiết bị Điện H phải thanh toán trả cho Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng T số tiền 26.755.050đ bao gồm: Số tiền 16.755.050đ tương đương với trị giá 10m cáp loại Cu/XL.PE/PVC/DSTA/PVC; Tiết diện 3C x 300+1Cx240 SQMM và 10.000.000đ chi phí thí nghiệm và chi phí vận chuyển. Đồng thời xuất trả hóa đơn giá trị gia tăng đối với giá trị 10m cáp theo giá mà Công ty TNHH Thiết bị Điện H đã thanh toán.

Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện TĐ nhận chuyển giao nghĩa vụ từ Công ty TNHH Thiết bị Điện H để thanh toán cho Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng T số tiền 26.755.050đ bao gồm: Số tiền 16.755.050đ tương đương với trị giá 10m cáp loại Cu/XL.PE/PVC/DSTA/PVC; Tiết diện 3C x 300 + 1 x 240mm và 10.000.000đ chi phí thí nghiệm và chi phí vận chuyển.

2. Không chấp nhận yêu cầu của Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng T buộc Công ty TNHH Điện H và Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện TĐ liên đới bồi thường số tiền 308.206.057đ".

Ngoài ra Bản án còn tuyên về việc phải chịu lãi suất do chậm thi hành án và nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm cùng quyền kháng cáo của các đương sự.

Không đồng ý với bản án nêu trên, ngày 28/10/2019, Công ty T có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo. Nguyên đơn còn cho rằng hàng hóa do Công ty H bán cho Nguyên đơn nghi ngờ có

khuyết tật nên để đảm bảo an toàn, Nguyên đơn yêu cầu Bị đơn phải nhận lại toàn bộ số hàng hóa đã bán và trả lại tiền cho Nguyên đơn.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cho rằng hàng hóa do mình sản xuất và được Bị đơn cung cấp cho Nguyên đơn là hàng hóa đã được cấp giấy chứng nhận tiêu chuẩn, chất lượng của cơ quan có thẩm quyền. Việc 10m dây cáp điện bị lỗi chưa xác định được là do lỗi của nhà sản xuất hay lỗi trong quá trình thi công nhưng Bị đơn và Người liên quan vẫn chấp nhận nhận lại 10m dây cáp và toàn bộ chi phí giám định, vận chuyển hàng cho Nguyên đơn đúng như đề xuất của Nguyên đơn nhưng Nguyên đơn không thiện chí mà luôn thay đổi các phương án do mình đề xuất là không hợp lý.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội trình bày quan điểm và đề xuất hướng giải quyết vụ án có nội dung chính:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán: Từ khi thụ lý hồ sơ và trong quá trình giải quyết vụ án, thẩm phán được phân công đã chấp hành đúng qui định của pháp luật. Tại phiên tòa HĐXX đã thực hiện đúng qui định và yêu cầu chung của phiên tòa phúc thẩm. Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo qui định tại Điều 51 BLTTDS. Các đương sự đã chấp hành đúng theo qui định tại Điều 70, Điều 71 và Điều 72 BLTTDS.

Về nội dung: Không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Nguyên đơn. Tuy nhiên cách tuyên của bản án sơ thẩm về việc Công ty T có trách nhiệm vận chuyển trả Công ty H 10m dây cáp đồng thời xuất hóa đơn giá trị gia tăng đối với trị giá 10m cáp mà Công ty H đã thanh toán là không cần thiết. Đề nghị sửa án sơ thẩm về cách tuyên án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Về tố tụng: Đơn kháng cáo và biên lai nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm của Nguyên đơn làm và nộp trong thời hạn luật định nên kháng cáo được chấp nhận.

Xét kháng cáo của Nguyên đơn, HĐXX thấy rằng:

Ngày 20/8/2015 Nguyên đơn và Bị đơn ký kết Hợp đồng mua bán hàng hóa số 200815/HSTN/HĐMB. Sau khi ký kết hợp đồng, các bên đã thực hiện việc giao tiền, nhận hàng theo hợp đồng và không xảy ra tranh chấp. Hàng hóa do Bị đơn cung cấp cho Nguyên đơn có phiếu bảo hành trong thời hạn 12 tháng của nhà sản xuất (Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện TĐ - Nhà sản xuất).

Trong quá trình thi công, Nguyên đơn phát hiện sự cố trong cuộn dây cáp 322m.

Ngày 05/10/2015 các bên gồm Nguyên đơn, Bị đơn và Nhà sản xuất đã thống nhất phương án Nhà sản xuất đã sản xuất xong cuộn cáp 322m và để Nguyên đơn, Bị đơn chuyển lại lô cáp lỗi theo phản ánh đến Nhà máy của Nhà sản xuất kiểm tra lỗi sản phẩm và số lượng. Nhà máy cũng cam kết sẽ xuất lại lô cáp mới trong vòng 30 phút để giao cho Nguyên đơn và hỗ trợ 2.000.000đ tương đương chuyến hàng. Tại buổi làm việc này, Nguyên đơn cũng đồng ý với phương án giải quyết như vậy. Thế nhưng đến ngày 07/10/2015 Nguyên đơn lại tự ý thuê Công ty Điện lực Quảng Ninh kiểm tra kỹ thuật của cuộn cáp 322m đã được cắt ra làm 03 đoạn gồm các đoạn 10; 110m và 180m. Kết quả chỉ duy nhất đoạn 10m "Pha màu đỏ bị hỏng lớp cách điện" không đạt tiêu chuẩn, còn 02 đoạn còn lại đạt tiêu chuẩn chất lượng. (Biên bản thí nghiệm cáp điện ngày 07/10/2015).

Ngày 08/10/2015 (sau ngày lập Biên bản thí nghiệm), Nguyên đơn gửi cho Bị đơn và Nhà sản xuất công văn số 09/CV/TN thông báo về lỗi kỹ thuật của đoạn cáp 10m và đồng thời Nguyên đơn cũng bày tỏ quan điểm của Nguyên đơn vẫn tiếp tục sử dụng đoạn 118m và 194m còn đoạn 10m thì yêu cầu Bị đơn và Nhà cung cấp hoàn trả số tiền trị giá 16.755.050đ và chịu 10.000.000đ bao gồm chi phí thí nghiệm, thuê xe đưa đón…Riêng đối với đoạn cáp điện 10m thì Nguyên đơn yêu cầu Nhà cung cấp tự vận chuyển về, nếu Nguyên đơn gửi về thì Nhà cung cấp tự chi trả tiền vận chuyển.

Mặc dù chưa xác định lỗi của đoạn 10m cáp điện nêu trên thuộc Nhà sản xuất hay do quá trình thi công nhưng phía Bị đơn và Nhà sản xuất vẫn chấp nhận phương án giải quyết của Nguyên đơn. Tuy nhiên sau đó chính Nguyên đơn lại một lần nữa thay đổi quan điểm. Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn buộc Bị đơn phải nhận lại toàn bộ cuộn cáp 322m (Đã bị cắt thành 3 đoạn) và hoàn trả số tiền hàng đã nhận cùng lãi suất chậm trả số tiền nêu trên là có căn cứ nên kháng cáo của Nguyên đơn không có cơ sở chấp nhận.

Tuy nhiên bản án sơ thẩm tuyên buộc Nguyên đơn vận chuyển trả lại 10m cáp điện và xuất hóa đơn GTGT đối với 10m cáp theo giá Bị đơn thanh toán là chưa phù hợp. Vì vậy HĐXX sẽ sửa về cách tuyên đối với phần quyết định này.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên Công ty T phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên.

Áp dụng Khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

Sửa bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 33/2019/KDTM-ST ngày 21+24/10/2019 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội về cách tuyên.

Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng T đối với Công ty TNHH Thiết bị Điện H.

- Công ty TNHH Thiết bị Điện H phải thanh toán trả Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng T số tiền 16.755.050đ giá trị 10m dây cáp điện và 10.000.000đ chi phí thí nghiệm, vận chuyển hàng để thí nghiệm. Tổng cộng 26.755.050đ (Hai mươi sáu triệu, bảy trăm năm mươi lăm nghìn, không trăm linh năm đồng).

- Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện TĐ sẽ trực tiếp thanh toán số tiền 26.755.050đ cho Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng T thay Công ty TNHH Thiết bị Điện H.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất đối với khoản tiền chưa thanh toán theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Không chấp nhận yêu cầu buộc Công ty TNHH Thiết bị Điện H phải nhận lại lô hàng đã bán và hoàn trả số tiền 756.283.337đ của Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng T.

Không chấp nhận yêu cầu buộc Công ty TNHH Thiết bị Điện H và Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện TĐ phải liên đới bồi thường thiệt hại tương đương số tiền là 308.206.057đ của Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng T.

3. Công ty TNHH Thiết bị Điện H phải chịu 3.000.000đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Công ty Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng T phải chịu 43.934.000đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và 2.000.000đ án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm. Công ty đã nộp tạm ứng án phí 49.000.000đ tại các

BL 0008332 ngày 03/5/2018 và 0005918 ngày 04/11/2019 Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, nay được hoàn trả 3.066.000đ

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSNDTP Hà Nội
- TAND quận Ba Đình
- Chi cục THA quận Ba Đình
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Hạnh